TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/DS-ST
Ngày: 19-9-2023

V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Nguyễn Văn Lạc
+ Ông Bùi Văn Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 94/2023/TLST-DS ngày 13/6/2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-DS ngày 14/8/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị C, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị Q, sinh năm 1967. Địa chỉ: 23 Nguyễn Trung T, khu phố B, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Long An. (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 08/5/2023) (Có mặt)

- *Bị đơn*: Ông Phạm Công T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2023 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, đại diện nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 03/02/2021, ông Phạm Công T có vay của bà Võ Thị C số tiền 350.000.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận 2,5% tháng, thời hạn vay 03 tháng. Đồng thời, ông T có thế chấp cho bà C 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 782779 thửa 75 tờ bản đồ số 24 diện tích 1.000m^2. Khi đến hạn, ông T không thanh toán cho bà C khoản tiền nào mặc dù bà C đã yêu cầu nhiều lần.

Bà Võ Thị C khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn T trả 350.000.000 đồng tiền vay gốc cùng tiền lãi với mức lãi suất 1,6%/tháng từ ngày 03/02/2021 đến ngày 03/5/2023 là 27 tháng với số tiền 151.200.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Phạm Công T trả số tiền 350.000.000 đồng tiền vay gốc và cùng tiền lãi với mức lãi suất 1,6%/tháng từ ngày 03/02/2021 đến ngày 03/5/2023 là 27 tháng với số tiền 151.200.000 đồng.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông Phạm Công T không thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn ông Phạm Công T có nơi cư trú tại ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt bị đơn: Ông Phạm Công T được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không ai yêu cầu áp dụng thời hiệu nên không đề cập.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự bằng hình thức niêm yết tại nơi cư trú cũng như đăng thông tin trên Báo Công Lý 03 kỳ, Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng ba lần trong ba ngày liên tiếp nhưng ông Phạm Công T không thể hiện ý kiến nên căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết.

[4.2] Căn cứ giấy vay tiền (bản chính) do nguyên đơn cung cấp thể hiện nội dung "Tôi tên Phạm Công T sinh năm 1964 CMND 300471692 cấp ngày 14/5/2014. Vào ngày 03/02/2021 tôi có nhận vay của bà Võ Thị C sinh năm 1970 ngụ ấp 2 xã L, huyện T, tỉnh Long An tổng số tiền vay 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu đồng), lãi suất vay 2,5%/tháng, tiền lãi trả hàng tháng vào ngày 03 tây. Tôi thế chấp cho bà Võ Thị C 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 782779 thửa số 755 tờ bản đồ số 24 tổng DT1000m^2 (1 công) phần đất tọa lạc tại ấp 2, xã L T-LA đất do Sở Tài nguyên môi trường tỉnh cấp ngày 26/01/2021. Tôi sẽ chịu trách nhiệm về nội dung, nếu sai tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Người vay Phạm Công T, ký tên". Biên nhận thể hiện ông Phạm Công T có vay của bà Võ Thị C số tiền 350.000.000 đồng vào ngày 03/02/2021, bà C cho rằng ông T chưa trả nhưng ông T không thể hiện ý kiến nên có căn cứ khẳng định ông T còn thiếu bà C số tiền vay gốc 350.000.000 đồng.

[4.2] Về thời gian trả nợ: Biên nhận nêu trên không thể hiện cụ thể việc thỏa thuận thời gian trả nợ cho bên vay mà chỉ ghi trả lãi hàng tháng vào ngày 3

tây, bà C cho rằng thỏa thuận 03 tháng trả tiền vay gốc nhưng ông T vẫn chưa trả gốc và lãi cho bà. Bà C đã thực hiện các thủ tục khởi kiện tính đến nay đã hơn 4 tháng, Tòa án đã đăng thông tin trên Báo Công lý, phát sóng thông tin trên Đài tiếng nói Việt Nam, niêm yết các văn bản tố tụng nơi cư trú của ông T nhưng ông T không đến trình bày ý kiến nên thể hiện ông T cố ý trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, không có thiện chí trả nợ và mặc kệ hậu quả xảy ra nên yêu cầu khởi kiện ông Tại trả số tiền vốn vay 350.000.000 đồng là có căn cứ.

[4.3] Về tiền lãi: Tại biên nhận thể hiện lãi suất thỏa thuận giữa hai bên là 2,5%/tháng nhưng bà C khởi kiện chỉ yêu cầu trả lãi theo lãi suất 1,6% là phù hợp Điều 468 Bộ luật Dân sự và yêu cầu tiền lãi tính từ ngày vay 03/02/2021 đến ngày 03/5/2023 là có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận. Cách tính lãi như sau: 350.000.000 đồng x 1,6% x 27 tháng (03/02/2021-03/5/2023) = 151.200.000 đồng.

[5] Về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CY 782779 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 26/01/2021 cho ông Phạm Công T đối với diện tích 1.000m^2 thửa 755 tờ bản đồ số 24 đất tọa lạc tại Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Long An hiện do bà C đang giữ. Mặc dù biên nhận thể hiện ông T có thế chấp cho bà C giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên nhưng hai bên không tiến hành đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật nên bà C có nghĩa vụ trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này cho ông T.

[6] Về án phí: Ông Phạm Công T phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho bà Võ Thị C. Bà Võ Thị C được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị C về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Phạm Công T.

Buộc ông Phạm Công T phải trả cho bà Võ Thị C 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) tiền vay gốc và 151.200.000 đồng (Một trăm năm mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Buộc bà Võ Thị C phải trả cho ông Phạm Công T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CY 782779 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 26/01/2021 cho ông Phạm Công T đối với diện tích 1.000m^2 thửa 755 tờ bản đồ số 24 đất tọa lạc tại Ấp 2, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

3. Về án phí:

Buộc ông Phạm Công T phải chịu 24.048.000 đồng (Hai mươi bốn triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Hoàn lại cho bà Võ Thị C 12.024.000 đồng (Mười hai triệu không trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 13/6/2023 theo biên lai thu số 0004097.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị The